

Số: 271/QĐ-BHXH

Hà Nội, ngày 05 tháng 03 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

BAN HÀNH KẾ HOẠCH KIỂM SOÁT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NGÀNH BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM NĂM 2024

TỔNG GIÁM ĐỐC BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM

Căn cứ Nghị định số 89/2020/NĐ-CP ngày 04 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bảo hiểm xã hội Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 104/QĐ-TTg ngày 25 tháng 01 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về Kế hoạch Cải cách thủ tục hành chính trọng tâm năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 20/QĐ-VPCP ngày 18 tháng 01 năm 2024 của Văn phòng Chính phủ ban hành Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính, công nghệ thông tin và chuyển đổi số của Văn phòng Chính phủ năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 88/QĐ-BHXH ngày 19 tháng 01 năm 2022 của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam về quy chế kiểm soát thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Bảo hiểm xã hội Việt Nam,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch Kiểm soát thủ tục hành chính ngành Bảo hiểm xã hội Việt Nam năm 2024.

Điều 2. Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Giám đốc Bảo hiểm xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương căn cứ vào nội dung, nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch để tổ chức triển khai thực hiện; báo cáo kết quả gửi Văn phòng Bảo hiểm xã hội Việt Nam theo định kỳ quý I, II, III (trước ngày 19 của tháng cuối quý) và cả năm (trước ngày 19/12/2024).

Điều 3. Giao Văn phòng Bảo hiểm xã hội Việt Nam theo dõi, đôn đốc các đơn vị trực thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam và Bảo hiểm xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao; định kỳ tổng hợp, báo cáo Văn phòng Chính phủ về kết quả thực hiện nhiệm vụ.

Điều 4. Kinh phí thực hiện Kế hoạch Kiểm soát thủ tục hành chính thực hiện theo quy định và được đảm bảo từ nguồn kinh phí chi quản lý bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp năm 2024 được Bảo hiểm xã hội Việt Nam giao cho các đơn vị.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Giám

độc Bảo hiểm xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Văn phòng Chính phủ;
- Tổng Giám đốc (để b/c);
- Các Phó Tổng Giám đốc;
- Công TTĐT BHXH VN;
- Lưu: VT, VP.

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**

Lê Hùng Sơn



KẾ HOẠCH

KIỂM SOÁT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NGÀNH BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM NĂM 2024

(Kèm theo Quyết định số 271/QĐ-BHXH ngày 05 tháng 3 năm 2024 của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

1.1. Triển khai có chất lượng, hiệu quả công tác kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC); cải cách TTHC theo các chương trình, chiến lược, kế hoạch, đề án của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Văn phòng Chính phủ và Ngành Bảo hiểm xã hội (BHXH) Việt Nam ban hành, nhằm bảo đảm hoàn thành hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ công tác, đáp ứng yêu cầu đơn giản hóa TTHC, tiết kiệm chi phí và thời gian, tạo thuận lợi cho cá nhân, tổ chức.

1.2. Tiếp tục rà soát cắt giảm, đơn giản hoá TTHC; bảo đảm 100% TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của BHXH Việt Nam được tiếp nhận, giải quyết không phụ thuộc vào địa giới hành chính (trừ trường hợp TTHC yêu cầu phải kiểm tra thực địa, đánh giá, kiểm tra, thẩm định tại cơ sở); bảo đảm việc thực hiện công tác kiểm soát TTHC đồng bộ, thống nhất.

1.3. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của công chức, viên chức toàn ngành BHXH Việt Nam trong thực hiện nhiệm vụ kiểm soát TTHC và tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị (PAKN) của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính đảm bảo công khai, minh bạch, khách quan, kịp thời và chính xác trong giải quyết TTHC.

1.4. Chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính, khắc phục những tồn tại trong thực thi nhiệm vụ; nâng cao chất lượng giải quyết TTHC cho người dân, doanh nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức Ngành BHXH.

2. Yêu cầu

2.1. Nêu cao vai trò, trách nhiệm của Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc BHXH Việt Nam, Giám đốc BHXH các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (gọi chung là BHXH tỉnh) trong việc chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ, dành nguồn lực để triển khai có hiệu quả Kế hoạch này.

2.2. Các đơn vị tiếp tục thực hiện tốt công tác kiểm soát TTHC, cải cách TTHC, rà soát, đơn giản hoá TTHC, ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT), hiện đại hoá công tác chỉ đạo, điều hành; thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC, đảm bảo triển khai đồng bộ, thống nhất các nhiệm vụ thuộc thẩm quyền đáp ứng yêu cầu phục vụ người dân, doanh nghiệp.

2.3. Xác định rõ trách nhiệm, phân công nhiệm vụ cụ thể đối với các đơn vị trực thuộc BHXH Việt Nam, BHXH tỉnh và mối quan hệ phối hợp giữa các đơn vị trong và ngoài Ngành trong quá trình thực hiện nhiệm vụ kiểm soát TTHC và tiếp nhận xử lý PAKN nhằm bảo đảm chất lượng và tiến độ theo quy định.

2.4. Các TTHC sửa đổi, bổ sung, thay thế, hủy bỏ hoặc bãi bỏ được kịp thời công bố, công khai; cập nhật vào Cơ sở dữ liệu Quốc gia về TTHC, Cổng thông tin điện tử BHXH Việt Nam và Cổng thông tin điện tử BHXH tỉnh; niêm yết công khai

tại bộ phận một cửa cơ quan BHXH cấp tỉnh, BHXH cấp huyện và Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết TTHC cấp huyện (nếu có).

2.5. Mọi PAKN liên quan đến quy định hành chính, hành vi tiêu cực, những khiếu nại của cá nhân, tập thể đều được tiếp nhận và xử lý theo đúng quy trình, quy định.

II. NỘI DUNG NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Xây dựng văn bản chỉ đạo, điều hành.
2. Rà soát và thực hiện phương án đơn giản hóa TTHC; Đổi mới việc thực hiện, giải quyết TTHC, cung cấp DVC phục vụ người dân, doanh nghiệp.
3. Công bố, công khai TTHC và cập nhật TTHC vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC.
4. Tiếp nhận, chuyển xử lý, cập nhật, theo dõi kết quả giải quyết PAKN về quy định hành chính của tổ chức, cá nhân.
5. Tiếp nhận hồ sơ, giải quyết và trả kết quả giải quyết TTHC.
6. Công tác kiểm tra, hướng dẫn công tác kiểm soát TTHC.
7. Ứng dụng CNTT trong thực hiện kiểm soát TTHC
8. Công tác truyền thông.
9. Báo cáo công tác kiểm soát TTHC.

(Nhiệm vụ cụ thể tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này)

PHỤ LỤC I

NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH KIỂM SOÁT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NGÀNH BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM NĂM 2024
(Ban hành kèm theo Quyết định số 271/QĐ-BHXH ngày 05 tháng 03 năm 2024 của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam)

STT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Sản phẩm
1	Xây dựng văn bản chỉ đạo, điều hành				
1.1	Xây dựng Kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2024	Văn phòng	TST, CSXH, CSYT, TCKT, PC, CNTT, TTTT	Quý I/2024	Kế hoạch kiểm soát TTHC của BHXH Việt Nam năm 2024
		BHXH các tỉnh, thành phố		Quý I/2024	Kế hoạch kiểm soát TTHC của BHXH tỉnh, tp năm 2024
1.2	Tiếp tục tập trung số hoá, gắn việc số hoá hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC với việc thực hiện tiếp nhận, giải quyết TTHC; Đẩy mạnh tái sử dụng dữ liệu đã được số hóa giữa các bộ, ngành, địa phương thông qua kết nối, chia sẻ dữ liệu với Kho quản lý dữ liệu cá nhân, tổ chức trên Cổng DVC quốc gia;	BHXH các tỉnh, thành phố	CNTT, VP	Năm 2024	Các thành phần, hồ sơ tài liệu giải quyết TTHC được thực hiện số hóa
	Xây dựng, hoàn thiện, cập nhật Danh mục thành phần hồ sơ thực hiện số hoá theo Thông tư số 01/2023/TT-VPCP; Danh mục mã kết quả giải quyết TTHC; Danh mục mã loại giấy tờ theo quy định của BHXH Việt Nam (<i>điểm b khoản 2 Điều 14 Quyết định số 1333/QĐ-BHXH ngày</i>	Văn phòng	CNTT, TTLT, TST, CSXH, CSYT, TCKT	Năm 2024	Danh mục Thành phần hồ sơ thực hiện số hoá; Danh mục mã kết quả giải quyết TTHC; Danh mục mã loại giấy tờ theo quy định của BHXH Việt Nam

	25/9/2023).				được xây dựng, hoàn thiện.
2	Rà soát và thực hiện phương án đơn giản hóa TTHC; Đổi mới việc thực hiện, giải quyết TTHC, cung cấp DVC phục vụ người dân, doanh nghiệp				
2.1	Hoàn thiện, tích hợp, cung cấp nhóm DVC trực tuyến liên thông trên Cổng DVC quốc gia theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Danh mục nhóm DVC trực tuyến liên thông tích hợp, cung cấp trên Cổng DVC quốc gia năm 2024.	CNTT	VP, CSXH, CSYT, TST, TCKT, PC	Năm 2024	DVC được tích hợp, cung cấp trên cổng DVC quốc gia
2.2	Thực hiện tái cấu trúc quy trình; cung cấp DVC trực tuyến liên thông đối với DVC/TTHC: “Giải quyết hưởng chế độ ốm đau, thai sản, trợ cấp dưỡng sức phục hồi sức khỏe” mức độ Toàn trình. 1 :				
	a) Rà soát, tái cấu trúc quy trình, phối hợp xây dựng quy trình liên thông cung cấp DVC trực tuyến.	CSXH	VP, CNTT, TST, CSYT, TCKT, PC	Tháng 7/2024	Tờ trình trình TTCP
	b) Phối hợp hoàn thiện DVC trực tuyến liên thông trình Thủ tướng Chính phủ ban hành quy định thực hiện liên thông điện tử.	Văn phòng	CSXH, CNTT, TST, CSYT, TCKT, PC	Tháng 8/2024	Tờ trình trình TTCP
	c) Hoàn thiện, tích hợp, cung cấp nhóm DVC trực tuyến liên thông trên Cổng DVC Quốc gia.	CNTT	VP, CSXH, CSYT, TST, TCKT, PC	Tháng 11/2024	DVC trực tuyến được cung cấp trên Cổng DVC quốc gia
2.3	Rà soát, chuẩn hóa tờ khai, biểu mẫu; tái cấu trúc quy trình đối với các DVC trực tuyến ngành BHXH đang cung cấp, bảo đảm nguyên tắc lấy người dùng làm trung tâm, đồng thời ưu tiên xây dựng, tích hợp, cung cấp các nhóm DVC trực tuyến liên thông cung cấp ở mức độ toàn trình đáp ứng yêu cầu của người dân, doanh nghiệp và mục tiêu, yêu cầu của Chính	Văn phòng	CNTT, CSXH, CSYT, TST, TCKT, PC	Năm 2024	Báo cáo kết quả rà soát TTHC

	phủ, Thủ tướng Chính phủ; nâng cao chất lượng giải quyết TTHC				
2.4	Rà soát, hoàn thiện quy trình nghiệp vụ tăng cường các tiện ích, đa dạng hoá các hình thức đóng, sử dụng phương thức thanh toán không dùng tiền mặt trong thu, nộp tiền đóng và chi trả các chế độ BHXH, BHYT, BHTN. Số người nhận các chế độ BHXH, BHYT, BHTN qua các phương thức thanh toán không dùng tiền mặt tại khu vực đô thị đạt trên tỷ lệ 68%.	TST, CSXH, CSYT, TCKT	CNTT, VP, PC; BHXH các tỉnh, thành phố	Năm 2024	Văn bản hướng dẫn quy trình nghiệp vụ sau rà soát, sửa đổi, bổ sung.
2.5	Tổ chức thực hiện Phương án đơn giản hóa TTHC	TST, CSXH, CSYT, TCKT	VP, PC, CNTT	Khi phương án đơn giản hóa TTHC được phê duyệt	Quyết định sửa đổi, bổ sung quy trình nghiệp vụ
2.6	Nâng cấp, hoàn thiện các phần mềm nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu kỹ thuật, đảm bảo cung cấp DVC trực tuyến theo hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ; Phối hợp hoàn thiện các danh mục dùng chung trên Cổng DVC quốc gia.	CNTT	VP, TST, CSXH, CSYT, TCKT	Năm 2024	Các phần mềm được hoàn thiện
3	Công bố, công khai TTHC và cập nhật thủ tục hành chính vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC				
3.1	Kiểm soát về hình thức, nội dung và trình ban hành Quyết định công bố TTHC <i>(do các đơn vị nghiệp vụ soạn thảo)</i>	Văn phòng	TST, CSXH, CSYT, TCKT, CNTT	Năm 2024	Quyết định công bố TTHC trình Tổng Giám đốc ban hành
3.2	Công khai TTHC kịp thời, đầy đủ, chính xác trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC để đội ngũ cán bộ,	Văn phòng	Tạp chí BHXH, VP, BHXH tỉnh, Các đơn vị	Thường xuyên; Sau khi Quyết	TTHC được cập nhật vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về

	công chức và người dân, doanh nghiệp biết, thực hiện và giám sát việc thực hiện.		cung cấp DVC được BHXH ủy quyền.	định công bố TTHC được ký, ban hành	TTHC.
3.3	Công bố danh mục TTHC thuộc phạm vi quản lý có đủ điều kiện thực hiện DVC trực tuyến toàn trình (theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP)	Văn phòng	TST, CSXH, CSYT, TCKT, CNTT	Năm 2024	Danh mục TTHC thuộc phạm vi quản lý có đủ điều kiện thực hiện DVC trực tuyến toàn trình
3.4	Đăng tải Quyết định công bố TTHC và văn bản quy định, hướng dẫn về TTHC trên Cổng thông tin điện tử của Bảo hiểm xã hội Việt Nam; Tạp chí BHXH	Văn phòng	Trung tâm truyền thông; Tạp chí BHXH	Sau khi Quyết định công bố TTHC được ký, ban hành	TTHC được đăng tải
4	Tiếp nhận, chuyển xử lý, cập nhật, theo dõi kết quả giải quyết PAKN về quy định hành chính của tổ chức, cá nhân				
4.1	Tiếp nhận, chuyển xử lý PAKN về quy định hành chính	Văn phòng	- Các đơn vị liên quan; - BHXH các tỉnh, thành phố	Năm 2024	Các PAKN được tiếp nhận trên Hệ thống PAKN hoặc các hình thức khác chuyển các đơn vị có liên quan để giải quyết theo thẩm quyền
4.2	Xử lý PAKN về quy định hành chính	- Các đơn vị liên quan; - BHXH các tỉnh, thành phố	Văn phòng	Năm 2024	Xử lý PAKN, cập nhật Kết quả giải quyết đối với PAKN của cá nhân được cập nhật lên Hệ thống tiếp nhận PAKN
4.3	Công khai kết quả xử lý PAKN về quy định hành chính	Văn phòng	Trung tâm truyền thông	Năm 2024	Kết quả xử lý được công khai trên Cổng

					DVC Quốc gia và Công thông tin điện tử của BHXH Việt Nam
5	Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC				
5.1	Tổ chức tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả TTHC	BHXH các tỉnh, thành phố	CNTT, VP.	Năm 2024	Hồ sơ được tiếp nhận, giải quyết, trả kết quả và cập nhật vào phần mềm theo quy định.
5.2	Theo dõi tình hình tiếp nhận hồ sơ, giải quyết và trả kết quả TTHC của BHXH tỉnh, thành phố trên Hệ thống “Một cửa điện tử tập trung” toàn Ngành.	Văn phòng	CNTT	Năm 2024	Phân tích, đánh giá tình hình báo cáo Lãnh đạo Ngành và Văn phòng Chính phủ.
6	Công tác kiểm tra, hướng dẫn công tác kiểm soát TTHC				
6.1	Xây dựng chương trình, kế hoạch kiểm tra, hướng dẫn tổ chức thực hiện nghiêm việc tiếp nhận hồ sơ TTHC; kịp thời xử lý, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc về quy định, TTHC.	Văn phòng	- Các đơn vị liên quan; - BHXH các tỉnh, thành phố	Quý I/2024	Kế hoạch kiểm tra, hướng dẫn công tác kiểm soát TTHC 2024
6.2	Tổ chức kiểm tra, xác minh theo thẩm quyền, làm rõ hành vi vi phạm, gây khó khăn trong giải quyết TTHC và xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân có liên quan theo đúng quy định; kịp thời chấn chỉnh việc giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền của bộ, cơ quan, địa phương ² .	Theo phân công Lãnh đạo Ngành khi phát sinh	- Các đơn vị liên quan; - BHXH các tỉnh, thành phố	Năm 2024	Báo cáo của Đoàn kiểm tra đột xuất BHXH Việt Nam hoặc phối hợp cùng Đoàn kiểm tra theo Kế hoạch
6.3	Tổ chức thực hiện việc kiểm tra, hướng dẫn công tác kiểm soát TTHC tại BHXH các tỉnh, thành phố theo kế hoạch.	Văn phòng	- Các đơn vị liên quan; - BHXH các tỉnh, thành phố	Quý II, III/2024	Báo cáo của Đoàn kiểm tra của BHXH Việt Nam theo Kế hoạch

7	Ứng dụng CNTT trong thực hiện kiểm soát TTHC				
7.1	Tiếp tục nâng cấp Hệ thống thông tin một cửa điện tử ngành BHXH đáp ứng yêu cầu về quy trình, quy định nghiệp vụ của Ngành; đồng bộ 100% trạng thái hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC trên Hệ thống thông tin một cửa điện tử ngành BHXH với Cổng DVC quốc gia.	CNTT	Văn phòng	Năm 2024	Phần mềm phiên bản mới
7.2	Tiếp tục tích hợp DVC trên Ứng dụng VssID.	CNTT	Văn phòng và các đơn vị liên quan	Năm 2024	Các DVC được tích hợp trên ứng dụng VssID
7.3	Kết nối dữ liệu, công khai kết quả đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ từ Cổng dịch vụ công quốc gia đến Cổng thông tin điện tử BHXH Việt Nam	CNTT	Văn phòng	Năm 2024	
8	Công tác truyền thông				
8.1	Truyền thông về các hoạt động cải cách TTHC của Ngành.	TTTT, Tạp chí BHXH; BHXH các tỉnh, thành phố	Các đơn vị liên quan	Thường xuyên	Tin, bài, phóng sự trên Cổng thông tin điện tử BHXH Việt Nam; Cổng thông tin điện tử BHXH tỉnh; Tạp chí BHXH; báo, đài toàn quốc
8.2	Đẩy mạnh truyền thông trên nền tảng số; tăng cường hiệu quả truyền thông đa phương tiện và mạng xã hội.	TTTT, Tạp chí BHXH; BHXH các tỉnh, thành phố	Các đơn vị liên quan	Thường xuyên	
8.3	Triển khai đo lường sự hài lòng của người dân về sự phục vụ ngành BHXH năm 2024 theo Kế hoạch	Trung tâm CSKH	Các đơn vị liên quan BHXH các tỉnh, thành phố	Năm 2024	
9	Báo cáo công tác kiểm soát TTHC				
	Xây dựng báo cáo về công	TST,		Báo cáo	Báo cáo gửi

	tác kiểm soát TTHC (theo Mẫu báo cáo kèm theo)	CSXH, CSYT, TCKT, CNTT, TTTT, CSKH	quý: trước ngày 19 của tháng cuối quý I, II, III; - Báo cáo năm: trước ngày 19/12/2024.	Văn phòng
		BHXH các tỉnh, thành phố	- Báo cáo quý: trước ngày 19 của tháng cuối quý I, II, III; - Báo cáo năm: trước ngày 19/12/2024.	Báo cáo gửi BHXH Việt Nam (qua Văn phòng)

1 Nhiệm vụ giao tại Quyết định số 206/QĐ-TTg ngày 28/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ (số 22 DM kèm QĐ) về phê duyệt Danh mục nhóm DVC trực tuyến liên thông ưu tiên tái cấu quy trình, tích hợp, cung cấp trên Cổng DVC Quốc gia năm 2024.

2 Nhiệm vụ tại Kế hoạch Cải cách TTHC trọng tâm năm 2024 kèm theo Quyết định số 104/QĐ-TTg ngày 25/01/2024 của TTCP (điểm a khoản 2 mục III).

PHỤ LỤC II

MẪU BÁO CÁO

(Ban hành kèm theo Quyết định số 271/QĐ-BHXH ngày 05 tháng 03 năm 2024 của
Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam)

BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM
ĐƠN VỊ/BHXH TỈNH.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /BC-BHXH

....., ngày tháng năm 2024

BÁO CÁO

CÔNG TÁC KIỂM SOÁT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

Thực hiện Kế hoạch số/KH-BHXH ngày tháng năm 2024 của BHXH Việt Nam về Kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2024, Đơn vị/BHXH tỉnh báo cáo kết quả thực hiện Quý/2024 (năm 2024) như sau:

1. Việc ban hành văn bản chỉ đạo, điều hành

Để tổ chức thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ công tác kiểm soát TTHC năm 2024, BHXH tỉnh đã ban hành các văn bản để tổ chức hoạt động kiểm soát TTHC và các nhiệm vụ liên quan tại Văn phòng BHXH tỉnh và BHXH các quận, huyện, cụ thể:

- Đã ban hành Kế hoạch số/KH-BHXH.... về kiểm soát TTHC năm 2024 tại BHXH tỉnh

- Đã ban hành các văn bản liên quan

Đánh giá chung (ưu điểm/hạn chế):

2. Công khai TTHC, danh mục TTHC

- Tổng số TTHC hiện được công khai tại website BHXH tỉnh:; tổng số TTHC đã được niêm yết công khai tại bộ phận một cửa Văn phòng BHXH tỉnh, BHXH các quận huyện, Trung tâm phục vụ hành chính công, bộ phận tiếp nhận và trả kết quả TTHC cấp huyện (chi tiết theo từng bộ phận):

- Hình thức niêm yết công khai cụ thể tại từng bộ phận một cửa Văn phòng BHXH tỉnh, BHXH các quận huyện, Trung tâm phục vụ hành chính công, bộ phận tiếp nhận và trả kết quả TTHC cấp huyện:

- Nội dung niêm yết công khai cụ thể tại từng bộ phận một cửa Văn phòng BHXH tỉnh, BHXH các quận huyện, Trung tâm phục vụ hành chính công, bộ phận tiếp nhận và trả kết quả TTHC cấp huyện (Nội dung này đề nghị BHXH các tỉnh, thành phố liệt kê đầy đủ các TTHC niêm yết công khai được công bố tại Quyết định công bố nào):

Đánh giá chung (ưu điểm/hạn chế):

3. Rà soát, đơn giản hóa TTHC

a) Kết quả rà soát các TTHC:

b) Kiến nghị, đề xuất sau rà soát:

Đánh giá chung (ưu điểm/hạn chế):

4. Tiếp nhận, xử lý PAKN về quy định, TTHC

a) Tại Hệ thống tiếp nhận PAKN trên Cổng DVC quốc gia

- Tổng số PAKN đã tiếp nhận trong kỳ báo cáo, trong đó:

+ Số tiếp nhận mới trong kỳ:

+ Số từ kỳ trước chuyển qua:

+ Số PAKN về quy định hành chính:

- Số PAKN đã xử lý:

- Số PAKN đang xử lý:

b) Tiếp nhận bằng hình thức khác

- Tổng số PAKN đã tiếp nhận trong kỳ báo cáo, trong đó:

+ Số tiếp nhận mới trong kỳ:

+ Số từ kỳ trước chuyển qua:

+ Số PAKN về quy định hành chính:

- Số PAKN đã xử lý:

- Số PAKN đang xử lý:

(Tổng hợp chung về số liệu theo mẫu số Biểu số 03.BC ban hành kèm theo Quyết định số 88/QĐ-BHXH ngày 19/01/2022 của BHXH Việt Nam)

Đánh giá chung (ưu điểm/hạn chế):

5. Triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong tiếp nhận và giải quyết, trả kết quả TTHC tại BHXH địa phương

- Việc thực hiện tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh, Bộ phận một cửa cấp huyện và tại cơ quan BHXH: (Báo cáo tình hình thực hiện theo Công văn số 4222/BHXH-VP ngày 14/12/2023 về việc thực hiện làm việc ngày thứ Bảy và TNHS tại Trung tâm Phục vụ hành chính công đối với BHXH các tỉnh)

+ Thực hiện làm việc ngày thứ Bảy: Dừng/Tiếp tục tại BHXH tỉnh/huyện nào (Văn bản thông báo dừng thực hiện làm việc ngày thứ Bảy)? Thời gian thực hiện?

+ Thực hiện TNHS tại Trung tâm Phục vụ hành chính công: Dừng/Tiếp tục thực hiện tại Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh/huyện (Văn bản Báo cáo UBND cấp tỉnh/huyện xin dừng thực hiện? Văn bản đồng ý của UBND cấp tỉnh/huyện về việc dừng thực hiện? Văn bản thông báo dừng thực hiện của BHXH tỉnh/huyện)?

- Việc phân công cán bộ làm công tác tiếp nhận hồ sơ (tổng số và chi tiết tại từng bộ phận);

- Việc tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích:

- Việc thực hiện thư xin lỗi đối với hồ sơ quá hạn giải quyết: Cụ thể đã thực hiện được/tổng số hồ sơ quá hạn (căn cứ số hồ sơ quá hạn đã giải quyết).

- Việc hỗ trợ, hướng dẫn tổ chức, cá nhân đăng ký thực hiện TTHC trực tuyến, giao dịch điện tử; Đánh giá kết quả và so sánh tỷ lệ thực hiện giao dịch so với quý trước liền kề:

- Kết quả giải quyết trả kết quả trong kỳ báo cáo:

Nội dung báo cáo theo mục 5 Phụ lục I (Báo cáo quý I,II,III lấy số phát sinh từ ngày 01 của tháng đầu quý đến hết ngày 14 của tháng cuối quý; số liệu phát sinh từ ngày thứ 15 trở đi của tháng cuối quý được cộng dồn vào quý tiếp theo. Báo cáo năm lấy số phát sinh từ ngày 01 tháng 01 đến hết ngày 14 tháng 12; số liệu phát sinh từ ngày 15 tháng 12 trở đi được cộng dồn vào quý I của kỳ báo cáo tiếp theo).

Số hồ sơ tiếp nhận						Kết quả giải quyết						Theo cơ chế một cửa liên thông			
Tổ ng số	Các hình thức tiếp nhận					Số hồ sơ đã giải quyết			Số hồ sơ đang giải quyết			Tổng số tiếp nhận	Số hồ sơ đã giải quyết		Số hồ sơ đang giả i qu yết
	Q u a g i a o d i c h đ i ệ n t ử	Tại B ộ ph ậ n m ộ t c ử a c ơ q u a n B H X H	Q u a d i c h v ụ b ư u ch í nh	Tại T r u n g t â m ph ụ c v ụ H C C á c c á p	Số k ỳ tr u ớ c ch u y ê n q u a	T o n g s ố	Đ ú n g th ờ i h ạ n	Q u á th ờ i h ạ n	T o n g s ố	Ch u a đ ế n h ạ n	Q u á th ờ i h ạ n		Đ ú n g th ờ i h ạ n	Q u á th ờ i h ạ n	
1= 2+ 3+ 4+ 5+ 6	2	3	4	5	6	7=8 +9	8	9	10=1 1+ 12	11	12	13=14+ 15+16	14	15	16

Đánh giá chung (ưu điểm/hạn chế):

6. Thực hiện TTHC trên môi trường điện tử

6.1. Tình hình, kết quả triển khai thực hiện Nghị định số 45/2022/NĐ-CP (báo cáo chi tiết cụ thể nhiệm vụ riêng của từng đơn vị trong quý báo cáo, năm báo cáo):

6.2. Tình hình triển khai DVC trực tuyến toàn trình và DVC trực tuyến một phần

- Đối với Trung tâm CNTT (báo cáo chi tiết về mặt kỹ thuật việc triển khai các mức độ của DVC trực tuyến gắn với triển khai tại phần mềm Tiếp nhận và quản lý hồ sơ và các phần mềm nghiệp vụ liên quan):

+ Báo cáo việc bảo đảm điều kiện thực hiện TTHC trên môi trường điện tử (tình hình thực hiện các hợp đồng về nâng cấp Hệ thống giao dịch điện tử, hạ tầng CNTT...):

+ Kiểm soát việc cung cấp DVC theo chức năng, nhiệm vụ đơn vị (công tác phối hợp giữa Trung tâm và các đơn vị liên quan trong và ngoài Ngành trong việc thực hiện cung cấp DVC):

+ Số DVC tương ứng được cung cấp tới thời điểm báo cáo kèm theo Phụ lục đã triển khai trên phần mềm Tiếp nhận và quản lý hồ sơ:

+ Chất lượng các DVC trực tuyến (số lượng hồ sơ nộp và tiếp nhận thông qua DVC trực tuyến tăng/giảm so với kỳ báo cáo liền kề):

+ Các nhiệm vụ khác (nếu có): Tình hình tạo lập Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và triển khai thực hiện; nâng cấp với Hệ thống dữ liệu ngành để đáp ứng yêu cầu số hóa và sử dụng kết quả số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC; điều chỉnh các hệ thống phần mềm của Ngành bảo đảm việc kết nối, chia sẻ trong việc thực hiện, giải quyết TTHC không phụ thuộc địa giới hành chính):

- Đối với BHXH các địa phương:

+ Kết quả tổ chức thực hiện TTHC trên môi trường điện tử tại BHXH địa phương (Số hồ sơ thực hiện giao dịch điện tử/Tổng số hồ sơ tiếp nhận trong kỳ):/.....;

+ Việc triển khai DVC liên thông đối với 2 nhóm TTHC “Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, Cấp thẻ BHYT cho trẻ em dưới 6 tuổi” và “Đăng ký khai tử, Xóa đăng ký thường trú, Giải quyết hưởng trợ cấp mai táng” - (từ thời điểm triển khai thực hiện đến thời điểm báo cáo): Tổng số hồ sơ tiếp nhận? Hồ sơ đã giải quyết? Hồ sơ trả lại do không đảm bảo yêu cầu?

Đánh giá chung (ưu điểm/hạn chế):

7. Truyền thông hỗ trợ hoạt động kiểm soát TTHC

Các hình thức cụ thể đã thực hiện để quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về kiểm soát TTHC, cải cách TTHC và triển khai các DVC của BHXH Việt Nam

8. Nghiên cứu, đề xuất sáng kiến cải cách TTHC

- Đề xuất sáng kiến liên quan đến việc cải cách quy định hành chính, quy trình nghiệp vụ và các nội dung liên quan.

- Đề xuất sáng kiến việc đồng bộ, cụ thể các chính sách, quy chuẩn, tiêu chuẩn... gắn với việc giải quyết TTHC.

- Nghiên cứu, đề xuất sáng kiến về chuyển đổi số ngành BHXH Việt Nam gắn quy trình nghiệp vụ với ứng dụng CNTT, đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số.

9. Tình hình triển khai và kết quả thực hiện Kế hoạch số 400/KH-BHXH ngày 12/02/2020 của BHXH Việt Nam¹

10. Kiến nghị, đề xuất (nếu có).

Lưu ý: Các đơn vị báo cáo các nội dung thuộc mục 3, 4, 6, 7, 8, 9, 10; BHXH các tỉnh báo cáo tất cả nội dung từ mục 1 đến mục 10. Riêng mục 3, các đơn vị và BHXH tỉnh lưu ý chỉ thực hiện nội dung và gửi kết quả báo cáo tại Quý III/2024.

Nơi nhận:

- Văn phòng (BHXH Việt Nam);
- Lưu: VT,

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ/GIÁM ĐỐC

(Chữ ký, đóng dấu)

¹ Tích hợp nội dung báo cáo định kỳ tại khoản 1 Mục III Kế hoạch số 400/KH-BHXH ngày 12/02/2020 của BHXH Việt Nam triển khai thực hiện Quyết định số 1939/QĐ-BHXH ngày 31/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Đẩy mạnh thực hiện DVC trực tuyến mức độ 4 ngành bảo hiểm và các DVC trên cơ sở kết nối chia sẻ dữ liệu giữa BHXH Việt Nam với các ngành liên quan” tại Báo cáo chung về Kiểm soát TTHC.